TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2019/QĐST- HNGĐ	*Q, ngày 08 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2019/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lương Thị N** - Sinh năm 1985; Nghề nghiệp: Cán bộ; Địa chỉ: Tổ X, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn C** - Sinh năm: 1980; Nghề nghiệp: Cán bộ; Địa chỉ: Tập thể Bệnh viện Đa khoa huyện Q, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lương Thị N và anh Nguyễn Văn C thỏa thuận giao cháu Nguyễn Tiến M (sinh ngày 13/01/2007) cho chị Lương Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với mức 1.500.000 đồng/tháng, kể từ ngày 01/9/2019 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi và có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở quyền này.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận chị Lương Thị N chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và thay mặt anh Nguyễn Văn C chịu 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng theo định kỳ, tổng cộng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là

300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: BB/2013/05113 ngày 13/9/2019. Chị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Đàm